

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HẬU GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35 /2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
Xét Tờ trình số 174/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục

mầm non độc lập dân lập, tự thực trên địa bàn tỉnh Hậu Giang có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên và cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tự thực ở địa bàn cấp huyện, nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Trẻ em đang học ở cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực trên địa bàn tỉnh Hậu Giang có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực ở địa bàn có khu công nghiệp.

a) Định mức: Hỗ trợ 20 triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập. (Trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em).

b) Đối tượng: Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tự thực đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

2. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp

a) Định mức:

- Hỗ trợ 160.000 đồng/trẻ/tháng.

- Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

b) Đối tượng: Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tự thực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

3. Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực ở địa bàn có khu công nghiệp

a) Định mức:

- Hỗ trợ 800.000 đồng/tháng.

- Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học.

- Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

- Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực được hưởng hỗ trợ tính theo định mức quy định đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

b) Đối tượng: Giáo viên mầm non có trình độ đào tạo đạt chuẩn, đang làm việc có ký hợp đồng lao động hợp pháp với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tự thực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp và trực tiếp chăm sóc, giáo dục nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

4. Các nội dung khác có liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Cân đối trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo phân cấp ngân sách.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TƯ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền

